

# ĐỀ CƯƠNG TƯ TƯỞNG HCM

## MỤC LỤC

Câu 1: Các tiền đề tư tưởng lí luận hình thành tt HCM:Có 3 tiền đề hình thành tư tưởng hcm. ....	1
Câu 2: Các gđ hình thành tt hcm.....	3
Câu 3: Quan điểm của hcm về độc lập dân tộc.....	8
Câu 4: Luận điểm: “cm gp dt muốn thắng lợi phải đi theo con đg cmvs” .....	10
Câu 5: Luận điểm: “ cm gp dt ở thuộc địa phải chủ động sáng tạo và có kn giành thắng lợi ở chính quốc.....	13
Câu 6: Quan điểm hcm về đặc trưng của CNXH .....	14
Câu 7: Quan điểm hcm về vai trò lãnh đạo của đảng .....	17
Câu 8: Quan điểm hcm trong xd đ về tt, lý luận.....	18
Câu 9: Quan điểm hcm về nguyên tắc phê bình và tự phê bình trong xd đ.....	20
Câu 10: quan điểm của hcm: “ đại đoàn kết dân tộc là đại đoàn kết toàn dân” .....	21
Câu 11: Quan điểm của hcm về xd nhà nc thể hiện quyền làm chủ của nd .....	23
Câu 12: Quan điểm của hcm về xd nhà nc trong sạch vững mạnh.....	25
Câu 13: Quan điểm hcm về chức năng của văn hóa .....	27
Câu 14: Quan điểm hcm về vị trí vai trò của đạo đức .....	29
Câu 15: Phẩm chất đạo đức cần kiệm liêm chính chí công vô tư trong tt hcm .....	30
Câu 16: Các nguyên tắc xây dựng đạo đức trong tt hcm.....	32

## **Câu 1: Các tiền đề tư tưởng lí luận hình thành tt HCM: Có 3 tiền đề hình thành tư tưởng hcm.**

Tt hcm là 1 quan điểm toàn diện sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cm vn từ CMDTDCND đến CMXHCN, là kết quả của sự vận dụng sáng tạo và phát triển CN mln vào đk cụ thể của nc ta, đồng thời là sự kết tinh tinh hoa vh dt và trí tuệ thời đại nhằm gp dt, gp gc và gp con ng

*Thứ nhất, giá trị truyền thống dân tộc:* lịch sử dựng nước và giữ nước lâu đời đã hình thành nên n gtri truyền thống hết sức đặc sắc và cao quý của dân tộc vn, trở thành tiền đề tư tưởng lí luận xuất phát hình thành tt hcm. Đó là truyền thống yêu nước kiên cường bất khuất, là tinh thần tương thân tương ái, là lòng nhân nghĩa, ý thức cộng đồng, ý chí vươn lên vượt khó khăn, thử thách, là trí thông minh sáng tạo, khiêm tốn, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại...trong những giá trị đó, chủ nghĩa yêu nước là tư tưởng tình cảm cao quý thiêng liêng nhất, là cội nguồn của trí tuệ sáng tạo và lòng dũng cảm của ng vn, cũng là chuẩn mực đạo đức của dân tộc. chủ nghĩa yêu nước biến thành ll vật chất thực sự khi nó ăn sâu vào ý chí và hđ của mỗi con người. chính thực tiễn đó, hcm đã đúc kết chân lí: “dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước...”

*Thứ 2, tinh hoa văn hóa nhân loại.* kết hợp các gtri truyền thống của xh phương Đông với các thành tựu hiện đại của vh thống của vh phương tây tạo nên nét đặc sắc trong quá trình hình thành nhân cách và tt hcm.

- Đv vh phương đông: người tiếp thu n mặt tích cực của *nhô giáo*. Đó là các triết lí hành động tư tưởng nhập thế, hành đạo giúp đời, đó là các triết lí hành động tư tưởng nhập thế hành đạo giúp đời, đó là ước vọng về 1 xh trị bình hòa đồng, là triết lí nhân sinh, tu thân dưỡng tính, đề cao vh lễ giáo, tạo truyền thống hiếu học. về *phật giáo*, hcm tiếp thu và chịu ảnh hưởng sâu sắc của tt vị tha từ bi bác ái, cứu khổ cứu nạn, thương người như thể thương thân.. là nếp sống có đạo đức trong sạch giản dị chăm lo làm việc thiện, là tinh thần bình đẳng dân chủ chống phân biệt đẳng cấp, là việc đề cao ld, chống lười biếng là chủ trương sống ko xa lánh việc đời mà gắn bó với dân

vs nước. ảnh hưởng của *chủ nghĩa tam dân của tôn trung sơn*: “độc lập, dân quyền, tự do, dân sinh hạnh phúc”.

- ảnh hưởng của văn phương tây. Người trực tiếp tiếp thu các tư tưởng về tự do bình đẳng qua các tác phẩm của các nhà văn khai sáng như Vonten, Rút-xơ... ; người tiếp thu tư tưởng dân chủ và hình thành phong cách dân chủ của mình từ thực tiễn; tìm hiểu cuộc cách mạng pháp 1789; tiếp thu các giá trị của bản tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền của đại cách mạng pháp. Đến Mỹ, người tìm hiểu cách mạng Mỹ 1776; tiếp thu các giá trị về quyền sống, tự do và mưu cầu hạnh phúc, và tuyên ngôn độc lập ở Mỹ 1776; nói tóm lại, trên hành trình cứu nước, hcm đã tự biết làm giàu trí tuệ của mình bằng vốn trí tuệ của thời đại, đông và tây, vừa tiếp thu vừa gạn lọc để từ tâm cao trí thức nhân loại mà suy nghĩ, lựa chọn kế thừa và đổi mới vận dụng và phát triển.

*thứ 3, chủ nghĩa mác-lên*. Là bộ phận tinh túy nhất của văn nhân loại, là đỉnh cao của tư tưởng loài người. cách mạng mác-lên là hệ tư tưởng của giai cấp công nhân, giai cấp tiên tiến nhất của xã hội loài người. là học thuyết tổng kết quá khứ, giải thích và cải tạo hiện tại, chuẩn bị hướng dẫn tương lai.

- cách mạng mác-lên là cơ sở tư tưởng và phương pháp luận của tư tưởng hcm
- cách mạng mác-lên là nguồn gốc lý luận khách quan, mang tính quyết định đến bước phát triển về chất trong tư tưởng hcm:

tư tưởng quan, phương pháp luận của cách mạng mác-lên đã đem lại cho hcm 1 phương pháp đúng đắn để tiếp cận văn dân tộc, truyền thống tốt đẹp của cha ông cũng như tinh hoa trí tuệ của nhân loại. nhờ có phương pháp luận, tư tưởng quan của cách mạng mác-lên, hcm đã chuyển hóa và nâng cao được những yếu tố tích cực tiến bộ của truyền thống dân tộc cũng như tinh hoa văn nhân loại để tạo ra tư tưởng của mình

nhờ có tư tưởng quan, phương pháp luận của cách mạng mác-lên, hcm đã tìm ra được quy luật phát triển tất yếu của nhân loại, sớm hay muộn, các quốc gia cũng sẽ đi đến chủ nghĩa xã hội

Nhờ có cách mạng mác-lên, hcm đã tổng kết được kinh nghiệm cách mạng và thực tiễn đấu tranh dân tộc để tìm ra con đường cứu nước đúng đắn, vượt hẳn các thể chế đi trước, chấm dứt cuộc khủng hoảng về đường lối cứu nước diễn ra đầu thế kỷ 20.

Cũng nhờ tg quan va pp luận của cn mln, hcm đã tìm thấy con đường gp dân tộc phải đi và đích phải đến là con đường cmvs , cnxh, là âm no tự do hp cho nd.

- Đv hcm, việc tiếp thu cn mln là bước ngoặt của cả người, ko những nâng tầm trí tuệ của người lên tầm cao mới mà còn đưa ng vượt lên tất cả n ng yêu nc vn lúc bấy h, đem lại cho ng 1 nhận thức đúng đắn, giúp ng giải quyết 1 cách sáng tạo n vđ thực tiễn của cs đặt ra.
- Đv hcm, cn yêu nước và cn mln ko đối lập nhau mà gắn bó mật thiết. điều này đã làm cho hcm trở thành ng vn yêu nước chân chính nhất, nâng cao chủ nghĩa yêu nc lên tầm cao mới, gp dân tộc gắn vs gp XH, nhờ có cn mln, cn yêu nc của hcm có bước pt nhảy vọt về chất, từ lập trường y nc sang lập trường gc công nhân, từ ng y nc sang n cộng sản.
- hờ tg quan, pp luận của cn mln, bằng thiên tài và trí tuệ của mình, hcm đã tìm ra con đường cứu nc đúng đắn, con đường cmvs, con đường này phù hợp vs quy luật vđ của lịch sử, đáp ứng n đòi hỏi của thực tiễn cm vn

## **Câu 2: Các gđ hình thành tt hcm**

*tk trước năm 1911: hình thành tt y nc và chỉ hướng cứu nc*

hcm sinh ngày 19/5/1890 trong 1 gđ nhà nho y nc, gần gũi vs nd, cha là phó bảng nguyên sinh sắc – 1 nhà nho cấp tiền có long y nc thương dân ss, cần cù lđ, ý chí kiên cường vượt gian khổ để đạt mtieu, đó là tt thân dân. Mẹ là bà hoàng thị loan- ng có đức tình nhân hậu đảm đang sống chan hòa vs mọi người. ngoài ra còn phải kể đến mqh và tđ qua lại giữa 3 chị em n.t thanh, n sinh khiêm và n sinh cung về lòng y nc thương nòi. Chính nền tảng gđ vững chắc ấy đã ah ss tới qt hình thành nhân cách của hcm.

Thêm vào đó, vùng đất nghệ an vừa giàu truyền thống vh, vừa giàu tt lao động, đấu tranh chống giặc ngoại xâm

Từ thuở thiếu thời, hcm đã tận mắt chứng kiến cs nghèo khổ bị áp bức bóc lột đến cùng cực của đồng bào mình. Khi vào huế, ng lại tận mắt chứng kiến tội ác của td p và thái độ đón hèn của bọn pk nam triều. thêm vào đó là n bài học thất bại của n

nhà y nc tiền bối và đương thời, tất cả đã thôi thúc ng ra đi tìm 1 con đg mới để cứu nc cứu dân.

Hcm đã sớm nhận ra n hạn chế của n ng đi trc, ng cho rằng ko thể dựa vào trợ giúp từ nc ngoài. Ng phê phán hđ cầu viện nhật chẳng khác gì đưa hổ cửa trc rước beo cửa sau, tt ý pháp tiến bộ chẳng qua chỉ là cầu xin p rủ lòng thương...Hcm đã tự định ra 1 hđ đi mới: phải tìm ra bản chất của n từ tự do bình đẳng bác ái của cộng hòa p, phải đi ra nc ngoài xem nc p và các nc khác, sau đó sẽ quay trở về giúp đồng bào mình

*tk 1911-1920: tìm thấy con đường cứu nc, gp dân tộc*

năm 1911, hcm rời tq sang phương tây tìm đg cứu nc xuất phát từ ý thức dân tộc, từ hoài bão cứu nc. Qua cuộc hành trình đến n nc thuộc địa, phụ thuộc tư bản, đế quốc, ng đã xúc động ss trc cảnh khổ cực bị áp bức của ng dân ld. Ng nhận thấy ở đâu nd cũng mong muốn thoát khỏi ách áp bức bóc lột. ở ng đã nảy sinh ý thức về sự cần thiết phải đoàn kết n ng bị áp bức để đấu tranh cho nguyện vọng và q lợi chung. Có thể xem đây là biểu hiện đầu tiên của ý thức về sự đoàn kết QT giữa các dân tộc thuộc địa nhằm thoát khỏi ách thống trị của CNĐQ.

Với lòng y nc nồng nàn, hcm kiên trì chịu đựng trong mọi gian khổ. Ng chú ý xem xét tình hình các nc, suy nghĩ về điều mắt thấy tai nghe, hăng hái hđ và tham gia các cuộc diện thuyết của n nhà ctri và triết học. năm 1919, NAQ thay mặt n ng Vn yêu nc tại p gửi bản yêu sách của nd an nam tới hội nghị vecxay, đòi p phải thừa nhận các q tự do dân chủ, bình đẳng của nd VN. Bản yêu sách đã vạch trần tội ác của p, làm cho nd TG và nd P phải chú ý tới tình hình Vn và đông dương.

Cuộc hành trình qua năm châu 4 bề ko chỉ hình thành ở hcm tình cảm và ý thức đoàn kết giữa các dt bị áp bức mà còn rèn luyện ng trở thành 1 ng công nhân có đầy đủ phẩm chất tt tâm lí của gc vô sản. thực tiễn trong gần 10 năm đi tìm đg cứu nc, nhất là khi đọc sơ thảo luận cương lần 1 n vđề về dt và thuộc địa của lenin. Luận cương đã giải đáp cho naq con đường giành độc lập tự do cho đồng bào, đáp ứng n tc suy nghĩ hoài bão ấp ủ bấy lâu.

Vs việc tán thành quốc tế 3, tham gia thành lập đcs p (12/1920) đã đánh dấu bc chuyên biến về chất trong tt naq, từ chủ nghĩa y nc đến vs cn lenin, từ giác ngộ dt đến giác ngộ gc, từ ng y nc trở thành ng cs

*tk 1921-1930: hình thành cơ bản tt cmvn*

trong gđ này, naq có n hđ thực tiến và hđ lí luận hết sức pp sôi nổi trên địa bản p, lx, tq, thái. Trong khoảng tg này, tt hcm về cn mln đã hình thành về cơ bản.

từ 1921- 6/1923 hcm hđ tại p. ng thành lập hội liên kết thuộc địa( 10/1921) để đoàn kết n ng y nc lại vs nhau và truyền bá cn mln. Cũng tại p, ng làm chủ nhiệm kiêm chủ bút báo ng cùng khổ và viết bài trên các báo tố cáo tội ác của cn thực dân.

Từ 6/1923-11/1924, hcm nghiên cứu và hđ tại liên xô. Tại đây, ng dự hội nghị quốc tế nông dân ( 10/1923) và đc bầu vào đoàn chủ tịch quốc tế nông dân. Chứng kiến thành tựu về mọi mặt của nd lx, ng viết tp nhật kí chìm tàu để ca ngợi thành tựu của cnxh ở lx. Ngoài ra còn n còn tham gia bồi dưỡng tại trường đh phương đông, tham dự đh 5 quốc tế cs ( 6-7/1924) và cũng có đk để hoàn thành tp bản án chế độ thực dân p.

từ t 11/1924-4/1927, ng trở về quảng châu tq hđ cm. tại đây ng tham gia sáng lập hội liên hiệp các dt bị áp bức ở á đông (7/1925) để tập hợp và đoàn kết các dt ở châu á dưới 1 mặt trận chống CNĐQ. Ngoài ra ng còn lập ra tổ chức hội vn cm thanh niên, xuất bản báo thanh niên, mở lớp huấn luyện cán bộ cm, xuất bản tp đường cách mệnh (1927).

Từ 1927- cuối 1929, ng tham gia hoạt động ở thái lan để gây dựng pt Cm.

c cuối 1929- đầu 1930, pt CMVN pt nhanh chóng, hình thành ở vn 3 tổ chức CM: AN cs đảng, ĐĐ cs đảng, ĐĐ cs liên đoàn. 3 tổ chức này hđ riêng rẽ, do đó yêu cầu cấp thiết là phải thống nhất 3 tổ chức đó lại. trc tình hình đó, 3/2/1920, đc sự phân công của QT cs, naq đứng ra thống nhất 3 tổ chức cm, thành lập đcs VN, thông qua chính cương văn tắt, sách lược văn tắt, điều lệ văn tắt của đcs. Tt hcm trong gđ này chứa đựng n nd cơ bản sau đây

- đi sâu vạch rõ bản chất phản động của chủ nghĩa thực dân, kẻ thù chung của các dt thuộc địa, của gc công nhân và của nd lđ trên toàn tg, là kẻ thù nguy hại trực tiếp của nd các nc thuộc địa
- cm giải phóng dt trong thời đại mới phải đi theo con đường cmvs và là 1 bộ phận của cmvs thế giới
- cm giải phóng dt ở thuộc địa và cmvs ở chính quốc có mqh khăng khít vs nhau nhưng ko phụ thuộc vào nhau, cm giải phóng dt có thể bùng nổ và giành thắng lợi trc cmvs ở chính quốc
- cm thuộc địa trc hết là 1 cuộc “dt cách mệnh” đánh đuổi bọn ngoại xâm giành độc lập tự do
- ll cm là liên minh công nông, coi nông là gốc cm, ngoài ra cần phải liên kết vs các gc tầng lớp khác
- về pp cm: phải tập hợp giác ngộ tc quần chúng từng bc đấu tranh từ thấp đến cao bằng các hình thức thích hợp. pp đấu tranh giành chính quyền giành độc lập dân tộc là bạo lực của quần chúng và có thể bằng phương thức khởi nghĩa dt
- cm muốn thành công phải do đ và gc CN lãnh đạo. đ phải lấy CN mln làm nền tảng tt và phải có đội ngũ cán bộ đủ đức đủ tài
- cm là sự nghiệp của quần chúng nd chứ ko phải việc của 1 vài người

n quan điểm tt cm trên đây của naq đã đc giới thiệu trong các tp của ng cùng các tài liệu macxit khác, theo n đường dây bí mật đc truyền về nc, đến vs các tầng lớp nd vn, tạo ra 1 xung lực mới, 1 chất men kích thích, thúc đẩy phong trào dt pt theo xu hướng thời đại

*tk 1930-1945: vượt qua thử thách kiên trì giữ vững lập trường*

đl cmvs đc naq đề ra ở hội nghị thành lập đ (2/1930) là hoàn toàn đúng đắn, xuất phát từ quan điểm của cn mln vận dụng sáng tạo vào hoàn cảnh cụ thể của cm nc ta. Xong do ko nắm đc tình hình thực tế các thuộc địa phương đông, đặc biệt là vn lại bị chi phối bởi quan điểm tả khuynh đang ngự trị lúc bấy giờ. Một số ng đứng đầu QT cs đã chỉ trích, phê phán và cho rằng đl chính trị của naq là hữu khuynh, dt chủ nghĩa.

Căn cứ vào thư và chỉ thị của QTcs, đồng chí trần phú đã dự thảo luận cương ctri mới theo quan điểm đh 2 QTcs.

Trên cơ sở xác định con đg cần phải đi của cmvn, naq đã kiên trì lập trường cm, giữ đúng quan điểm, ng theo học tại trường qt lenin, học nghiên cứu sinh ở viện nc các vđề dtoc và thuộc địa của qtcs.

Thực tiễn đã chứng minh quan điểm của ng là đúng. T7/1935, đh 7 qtcs họp, trong rất n nội dung bàn đến có nd qtcs tự phê bình về nd nghị quyết đh 6. Về phía đảng ta, sau thất bại 1930-1931, đ ta đã nhận thức đc n sai lầm và hạn chế của luận cương chính trị t10/1930. Dựa trên quan điểm của đh 7 qtcs, căn cứ vào tình hình cụ thể của cmvn, t7/1936 hội nghị bch tư đcs đđ đã họp bàn 1 số nd sau: định ra đl và pp đấu tranh thích hợp, phê phán n biểu hiện tả khuynh trc đây. Hn khẳng định nvu chiến lược của cm ts dân quyền là chống đq và pk nhưng để phù hợp vs tình hình mới, đ ta xác định mục tiêu nhiệm vụ trc mắt là đấu tranh chống chế độ phản động thuộc địa, chống px chống ct, đòi tự do dân chủ cơm áo hòa bình, thành lập mặt trận thống nhất nd phản đế đđ.

T5/1941, naq chủ trì hn tư 8 của đcs tại pác bó – cb. Hn nêu nvu gp dân tộc, tập trung mũi nhọn vào CNDQ và tay sai, tạm gác lại khẩu hiệu cm ruộng đất, xóa bỏ vđề liên bang đđ và mặt trận dân chủ đđ, đưa sự nghiệp gp dt về khuôn khổ từng nc, thành lập mt việt minh, thực hiện đại đoàn kết dt trên cơ sở liên minh công nông do CN lãnh đạo, dẫn đến thắng lợi của cm t8/1945.

Ngày 2/9 1945, hcm đọc bản tuyên ngôn đl khai sinh ra nc vn dc ch, hcm đã nhấn mạnh các quyền cơ bản của các dt trên tg, trong đó có vn. Thắng lợi của cm t8/1945 vs sự ra đời của nc vn dc ch là thắng lợi của cn mln đc vận dụng pt ngày càng sát vs hoàn cảnh vn, là thắng lợi của tt đl dân tộc gắn vs cnxh của hcm

*tk 1945-1969: tt hcm tiếp tục hoàn thiện pt*

mới giành đc chính quyền chưa đc bao lâu thì td p đã lăm le quay lại xâm lược nc ta. Trc tình hình đó, hcm đề ra đl vừa kháng chiến vừa kiến quốc, thực hiện kc toàn dân, toàn diện, trường kì, tự lực cánh sinh. Ng đb chăm lo xd đ, xd ll cán bộ, đấu



tranh chống quan liêu, mệnh lệnh, xđ đạo đức cm cần kiệm liêm chính chí công vô tư, phát động đấu tranh thi đua ái quốc.

năm 1951, tư đ và chủ tịch hcm đã triệu tập đh đại biểu toàn quốc lần 2, đưa đ ra hđ công khai vs tên là đ lao động vn. Đh đã chủ trương thành lập đ riêng ở Lào và Cam, kịp thời lãnh đạo các nvu cm của mỗi nc.

Năm 1954, cuộc kc chống td p kết thúc thắng lợi. sau khi kí hiệp định giơnevơ, mbac hoàn toàn gp nhưng đất nc vẫn bị chia cắt thành 2 miền bởi âm mưu xâm lược của đq mĩ và bè lũ tay sai. Đứng trc y/c mới của sự nghiệp cm, hcm cùng vs tư đ đã sớm xđ kẻ thù chính của nd vn, đề ra chủ trương chiến lược khác nhau cho cm mỗi miền: mb làm cmcnxh, mn làm cm dt dchu nd. Cmxhcn ở mb giữ vai trò quyết định đv sự pt của toàn bộ cmvn, đv sự nghiệp thống nhất tổ quốc, còn cm mnam giữ vị trí quan trọng, có td quyết định trực tiếp nhất đv sự nghiệp gp mnam, thực hiện hòa bình thống nhất đnc, hoàn thành nvu cm dt dchu nd trong cả nc.

Trong suốt qt lãnh đạo cm nc ta, tt hcm về nhiều vđề đã tiếp tục đc bổ sung và hợp thành 1 hệ thống n quan điểm lí luận về cmvn. Đó là tt về cnxh và con đg quá độ lên cnxh, tt về nn của dân, do dân vì dân, tt và chiến lược về con ng, tt về đcs và xđ đ vs tư cách là đ cầm quyền

### **Câu 3: Quan điểm của hcm về độc lập dân tộc**

cơ sở hình thành đlđt trc hết là truyền thống đấu tranh dựng nc và giữ nc của dân tộc ta, bên cạnh đó là quá trình tiếp thu tinh hoa văn hóa dân tộc, tiếp thu quan điểm của cn mln về vấn đề dt và thuộc địa đồng thời cũng phải căn cứ vào tình hình thực tiễn cm vn và tg

theo hcm, đlđt là nd cốt lõi của vđề dt thuộc địa. hcm ko bàn về vđề dt nói chung. Xuất phát từ nhu cầu khách quan của dt vn, đ của thời đại, ng dành sự quan tâm đến các thuộc địa, vạch ra thực chất của vđề dt ở thuộc địa là vđề đấu tranh chống cn thực dân, xóa bỏ ách thống trị áp bức bóc lột của nc ngoài, gp dt giành đl dt, thực hiện quyền dt tự quyết thành lập nn dt đl

ng chỉ rõ sự đối kháng giữa các st bị áp bức vs CNĐQ thực dân là mâu thuẫn chủ yếu ở thuộc địa, đó là mâu thuẫn ko thể điều hòa đc. Vì vậy, để gp dt cần xd còn đg phát triển của dt, vì phương hướng pt dt quy định n y/c và nd trc mắt của cuộc đấu tranh giành đl. Mỗi phương hướng pt gắn liền vs 1 hệ tt và giai cấp nhất định

n/c về đl dt, ng tiếp cận đl dt từ q con ng. ng đã tìm hiểu và tiếp nhận n nhân tố về con ng đc nêu trong tuyên ngôn đl của mý 1776, tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền của CM P 1791 như q bình đẳng, q đc sống, q tự do và q mưu cầu hp. Ng khẳng định: “ đó là n lẽ phải ko ai chối cãi đc” nhưng từ q con ng, hcm đã khái quát và nâng cao thành q dân tộc: “ tất cả các dt trên tg đều sinh ra...

*theo hcm, đl dt tự do là khát vọng lớn nhất của các dt thuộc địa, tất cả các dt phải có đc các q dt cơ bản. đó là: đl dt phải gắn vs bình đẳng dt; đl dt là phải đl về mọi mặt ctri, KT-XH ngoại giao quân sự toàn vẹn lãnh thổ trong đó quan trọng nhất là đl về ctri; đl dt phải thể hiện cả q tự quyết của dt, đó là nền đl thật sự, đl hoàn toàn. Ý nghĩa gtri thực sự của đl dt phải thể hiện ở cs ấm no tự do hp của nd*

vs n quan điểm đl dt như trên, năm 1919, naq đã gửi tới hn vecxey bản yêu sách 8 điểm đòi các q tự do dân chủ cho nd vn. Đầu 1930, ng soạn thảo cương lĩnh ctri đầu tiên của đ, một cương lĩnh gp dt đung dẫn và sáng tạo, có tt cốt lõi là đl tự do cho dt. 5/1941, ng viết thư kính cáo đồng bào, chỉ rõ: “ trong lúc này q lợi dt cao hơn tất cả” ng chỉ đạo thành lập vn độc lập đồng minh, ra báo vn độc lập, thảo 10 c/s của việt minh trong đó mục tiêu đầu tiên là cờ treo đl nền xây bình quyền. 8/1945, hcm đúc kết ý chí đấu tranh cho đl tự do của nd ta trong câu nói bất hủ: “ dù hy sinh tới đâu, dù phải đốt cháy cả dãy trường sơn cũng phải kiên quyết giành cho đc đl” cmt8 thành công, ng thay mặt cp lâm thời đọc tuyên ngôn đl long trọng khẳng định vs toàn tg: “ nc vn có q hưởng tự do đl và sự thật đã thành 1 nc tự do đl. Toàn thể dt vn quyết đem tất cả tinh thần và ll, tính mạng và của cải để giữ vững q tự do đl ấy

*hcm nhấn mạnh, khi nền đl bị đe dọa, cta phải kiên quyết đấu tranh để bv nền đl tự do. Có 2 cách là đấu tranh bằng con đg hòa bình và dùng bạo lực cm để chống lại bạo lực phản cm*

trong các thư và điện văn gửi tới liên hợp quốc và cp các nc, hcm trình trọng tuyên bố: “ nd chúng tôi thành thật mong muốn hòa bình. Nhưng nd chúng tôi kiên quyết chiến đấu đến cùng để bv n q thiêng liêng nhất, toàn vẹn lãnh thổ cho tổ quốc và đi cho đất nc”

cuộc kc chống td P bùng nổ. thể hiện quyết tâm bv đi và chủ quyền dt, hcm ra lời kêu gọi vang dội núi sông: “ ko chúng ta thà hi sinh tất cả chứ nhất định ko chịu mất nc, ko chịu làm nô lệ”

trong cuộc kc chống mỹ, hcm nêu cao chân lí thời đại: “ ko có gì quý hơn đi tự do” đây là khẩu hiệu hđ của dt VN đồng thời cũng là nguồn cổ vũ của các dt trên toàn TG đang đấu tranh chống CN thực dân

tất cả n mình chúng ls cụ thể trên đã khẳng định rõ lập trường tt hcm về vđ dt. Đi tự do là mục tiêu chiến đấu, là nguồn sức mạnh làm nên thắng lợi của dt VN. Đó là sm để nd ta chiến đấu và thắng lợi trc bất kì thế lực ngoại xâm nào

quan điểm của hcm là sự kế thừa vận dụng pt sáng tạo của CN mln trong đk cụ thể của CMVN, là cơ sở nền tảng để đ xd chủ trương đi đúng đắn cho cm VN. Về mặt thực tiễn, quan đ trên của hcm đã đc cm t8 chứng minh là đúng đắn, gp dt khỏi xiềng xích nô lệ của thực dân P, giành đi dt, xd nên nn VN DCH, mở ra 1 kỷ nguyên mới cho ls nhân loại và cổ vũ mạnh mẽ pt gp dt trên toàn Tg

trong tk đoi mới, đlđt vẫn là một trong n nv quan trọng của đ ta, là mục tiêu lia tưởng đưa nd ta giành n thắng lợi hơn nữa trong sự nghiệp đoi mới, sự nghiệp CNH-HĐH, xd CNXH và bv tổ quốc vì mục tiêu dân giàu... đưa nc ta sánh vai vs các nc trong khu vực và trên tg. Muốn vậy ta phải pt độc lập về mặt kt, tranh thủ sự giúp đỡ của các nc bạn, tiếp thu KH-CN, độc lập phải gắn vs hội nhập ktTG

#### **Câu 4: Luận điểm: “cm gp dt muốn thắng lợi phải đi theo con đg cmvs”**

*cơ sở:* luận điểm này đưa ra trc hết từ việc phân tích tổng kết thành công thất bại của pt cmvn cuối tk 19 đầu tk20

ông cha ta để gp dt khỏi ách thống trị của td p đã sd nhiều con đg gắn vs n khuynh hướng khác nhau, sd n vũ khí tt khác nhau. Mặc dù các pt cứu nc đó diễn ra vô cùng anh dũng vs tinh thần ng trc ngã ng sau đứng dậy, nhưng cuối cùng đều bị td p chìm trong biển máu. Chứng kiến pt quật khởi ấy, hcm nhận định con đg của pbc cầu viện nhật chẳng khác gì đuôi hổ cửa trc rước beo cửa sau, con đg của pct ý p cầu tiến chẳng khác gì xin giặc rủ lòng thương. Con đg của hht tuy có phần thực tế nhưng vẫn mang nặng cốt cách pk. Qua đó ng cho rằng pt cmvn cuối tk 19 đầu tk20 dù cứu nc theo hệ tt pk hay tư sản đều bị thất bại là do chưa tập hợp đc đông đảo quần chúng nd, chưa có pp đấu tranh cm, chưa có t/c lãnh đạo, 1 lí luận cm soi đg. Đặc biệt là dù đấu tranh theo hệ tt nào cũng đều xd lại chế độ nhà vua như cũ hay chế độ ts mới. khi p vào xâm lược nd ta đã biết tn là chế độ ts. Do đó nó ko đc nd chấp nhận vì ko gp con ng mà chỉ duy trì hình thức bóc lột này bằng 1 hình thức bóc lột khác mà thôi. Chính vì vậy, mặc dù rất khâm phục tinh thần cứu nc của ông cha nhưng hcm ko tán thành con đg cứu nc của họ mà quyết tâm ra đi tìm con đg mới

*sau n năm bốn ba ở nc ngoài hđ nghiên cứu để tìm ra con đg đi đúng đắn nhất cho dt, hcm đã tìm hiểu lí luận và khảo sát thực tiễn qua đó phân tích và tổng kết pt cm TG*

hcm đã đánh giá cm ts mỹ 1976 và cm TS p 1789, ng cho rằng đây là n cuộc cm chưa triệt để, chưa đến nơi. Cm VN ko nên đi theo các cuộc cm TS. Vì nền đl của cm TS chỉ xác lập vững chắc sự thống trị của gc TS chứ ko phải là gp con ng 1 cách triệt để. Do đó ko thể thủ tiêu đc ách bóc lột mà còn duy trì áp bức bóc lột ở mức cao hơn đv công nhân nông dân và các tầng lớp lđ khác

khi tìm hiểu cm VS nga 1917, ng nhận định đây là cuộc cm triệt để, cuộc cm đến nơi. Vì cuộc cm này đã đuổi đc vua, đuổi đc tư bản, địa chủ, ra sức cho công-nông các nc làm cm lật đổ CNTB trên TG. Do đó cm VN nên đi theo con đg cm VS nga *ng hoàn toàn tin tưởng theo lenin và QT III* vì lenin và QT III đa bệnh vực cho các dt bị áp bức. vượt qua sự khổng về tt của các sĩ phu y nc và của nhà cm có xu hướng TS đương thời, hcm đã đến vs học thuyết cm của CN mln và lựa chọn

khuyến hướng ctri VS từ sự kiện HCM đọc luận cương lenin về các vđề dt và thuộc địa vs 5 nội dung cơ bản sau

- đặt vđề dt đi đôi vs vđề thuộc địa, các dt có q tự quyết
- n ng cm ở chính quốc phải ủng hộ tích cực cho pt gp của các dt thuộc địa và phụ thuộc, đồng thời yêu cầu n ng cm ở thuộc địa phải đoàn kết chặt chẽ vs nd lđ ở chính quốc để đánh bại kẻ thù chung
- các cuộc dân tộc thuộc địa ko những gp khỏi ách nc ngoài mà còn đấu tranh chống bọn phản động trong nc
- đoàn kết chặt chẽ pt gp dt bị áp bức vs các nc đã làm cm XHCN thành công và khi cm thành công vs sự trợ giúp của các nc xô viết có thể tiến thẳng lên CNXH bỏ qua gđ pt TBCN
- QT CS đóng vai trò là bộ tham mưu chung của cm TG, nc Nga Xô Viết là căn cứ, thành trì của cm TG

Chính luận cương của lenin đã giúp cho hcm tìm thấy phương hướng và con đg mới để gp dt. Ng khẳng định: “ muốn cứu nc và gp dt ko còn con đg nào khác ngoài con đg cm VS”

*Nd của con đg cm VS trong tt hcm gồm n nd sau:*

- Tiến hành cm gp dt và dần dần từng bc tiến lên CNXH
- Ll của cm là khối đại đoàn kết toàn dân nòng cốt là liên minh công nông
- Ll lãnh đạo cm là gc CN thông qua đội tiên phong là ĐCS
- Cm VN là 1 bộ phận của cm TG, phải thực hiện đoàn kết QT

Hcm kết luận: cta đã hi sinh làm cm thì cta phải làm đến nơi, miễn là sau khi giành đl rồi thì quân lực phải về tay nd

*Ý nghĩa:* Quan điểm “ cm muốn thắng lợi phải đi theo con đg cm VS” của hcm đã đc hcm kế thừa và pt lí luận CN mln trong đk cụ thể của cm VN, là nền tảng đúng đắn để đề ra chủ trương đg lối và cương lĩnh của đ. Quan điểm này cũng đc CM VN chứng minh là đúng đắn. đó là thắng lợi của cmt8, KCCP, KCCM đã đánh đuổi đế quốc xâm lược, giành độc lập dt và xd nên nn VN DCCH, cổ vũ mạnh mẽ pt nd TG

## **Câu 5: Luận điểm: “ cm gp dt ở thuộc địa phải chủ động sáng tạo và có kn giành thắng lợi ở chính quốc**

*Mqh giữa cm gp dt ở thuộc địa và cm VS ở chính quốc*

Quan điểm của Cn mln cho rằng cm gp dt ở thuộc địa phụ thuộc vào cm VS ở chính quốc và chỉ có thể giành thắng lợi khi cm VS ở chính quốc thành công. Xuất phát từ đk KT của các nc thuộc địa: nên Kt pt kém, ko có đủ đk mua tư trang thiết bị vũ khí hiện đại... để đấu tranh giành thắng lợi. trong khi đó, ở các nc chính quốc có đk KT pt hơn, khả năng giành thắng lợi sẽ cao hơn. Khi cm VS ở chính quốc giành thắng lợi sẽ tạo đk thuận lợi cho pt gp dt ở các nc thuộc địa. quan điểm này đã vô hình chung làm giảm tính chủ động, sáng tạo của cm gp dt ở các nc thuộc địa

Quan điểm của hcm: hcm đã kế thừa và pt quan điểm Cn mln vào đk cụ thể của cm VN. Đứng trên lập trường là nd 1 nc thuộc địa, thấu hiểu nỗi thống khổ và hoàn cảnh của nd các nc thuộc địa, ng cho rằng: cm gp dt ở các nc thuộc địa và cm VS ở chính quốc có mqh hữu cơ, tđ qua lại lẫn nhau. Ng cũng chỉ ra rằng: “ CN đế quốc như con đĩa 2 vôi, 1 vôi bám vào gc VS ở chính quốc, 1 vôi bám vào gc VS ở thuộc địa. vì vậy muốn tiêu diệt CNDQ phải đồng thời chặt đứt cả 2 vôi. Ng cho rằng: cm gp dt ở các nc thuộc địa vs cm VS ở chính quốc có qh bình đẳng cùng đấu tranh chống kẻ thù chung là CNDQ chứ ko phải là qh lệ thuộc. tt hcm đem tới 3 hệ quả:

- trong hđ thực tiễn, cta xem xét tất cả các dt thuộc địa là đồng minh chiến đấu của dt VN
- xem nd lđ trên toàn tg là đồng minh
- tìm ra chỗ dựa về vật chất tinh thần cho cm thuộc địa

*dự báo kn giành thắng lợi của cm gp dt.* Hcm cho rằng: cm gp dt có thể nổ ra, giành thắng lợi trc cm VS ở chính quốc. đây là 1 kết luận có ý nghĩa tổng kết hết sức quan trọng, thể hiện 1 tầm nhìn rộng lớn, sự sáng tạo trong tư duy lí luận của hcm về vị trí, vai trò thúc đẩy tiến bộ xh của cm gp dt. Luận điểm này có ý nghĩa đột phá, vượt lên mọi dự báo thông thường đồng thời mang tính cm đúng đắn

- về phía CNTB, hcm cho rằng thuộc địa có vai trò rất to lớn đv sự tồn tại và pt của CNĐQ vì “ tất cả sinh lực của CNTB đều lấy ở các xứ thuộc địa. đó là nơi CNTB lấy nguyên liệu cho các nhà máy của nó, là nơi đầu tư tiêu thụ hh, mua nhân công rẻ mạt cho đạo quân lđ của nó và nhất là tuyển n binh lính bản xứ cho cái đạo quân cm của nó”. Mặt khác, thuộc địa còn là nơi nảy sinh mâu thuẫn gay gắt giữa CNĐQ vs CNĐQ
- về phía cm gp dt: hcm phân tích cs của nd lđ ở thuộc địa. Ng cho rằng n ng lđ ở thuộc địa chịu đau khổ gấp ngàn lần so vs n ng lđ ở chính quốc. họ ko có n đk vc và tinh thần so vs n ng lđ ở chính quốc.

hcm cũng đánh giá cao tt y nc của nd lđ ở các nc thuộc địa, coi CN y nc là động lực lớn của nd lđ ở các nc thuộc địa. đây chính là tiềm năng to lớn, khi đc giác ngộ, giáo dục thì sẽ trở thành 1 ll không lồ để chống CNĐQ. áp bức bóc lột chính là nguồn gốc của đấu tranh, tạo nên lòng căm thù, tinh thần y nc ở các nc thuộc địa. từ đó, ng cho rằng phải khơi dậy CN y nc, tinh thần dt làm động lực cho đấu tranh ở các dt thuộc địa. “ công cuộc đấu tranh của nd thuộc địa chỉ có thể thực hiện bằng nỗ lực tự giải phóng Ng nói: “ KC trường kì gian khổ đồng thời phải tự lực cánh sinh. Trông vào sức mình... cố nhiên sự giúp đỡ của các nc bạn là quan trọng nhưng ko đc ỷ lại, ko đc ngồi trông chờ ng khác. Một dt ko tự lực cánh sinh mà cứ ngồi chờ dt khác giúp đỡ ko xứng đáng đc đl

*ý nghĩa:* luận điểm “ cm gp dt ở thuộc địa phải chủ động sáng tạo và có kn giành thắng lợi trc cm VS ở chính quốc là 1 luận điểm sáng tạo, có ý nghĩa lí luận hết sức to lớn, là 1 cống hiến quan trọng của hcm vào kho tàng lí luận CN mln, là cơ sở nền tảng để đ đề ta chủ trương đg lối đúng đắn cho cm. về mặt thực tiễn, quan điểm nêu trên của hcm đã đc thắng lợi của pt gp dt trên toàn tg chứng minh là đúng đắn, giúp cho các dt nhận thức rõ đc tinh thần độc lập tự chủ ko trông chờ ỷ lại vào cm chính quốc trong sự nghiệp cm gpd

## **Câu 6: Quan điểm hcm về đặc trưng của CNXH**

mục tiêu gp dt theo con đg cmVS mà hcm đã lựa chọn cho dt vn là nn đc độc lập, nd đc hưởng cs ấm no, tự do, hp, tức là sau khi giành độc lập dt, nd ta sẽ xd 1 XH

mới- XHCN. Ng khẳng định rằng: “chỉ có CNCS mới cứu nhân loại, đem lại cho mọi ng ko phân biệt chủng tộc và nguồn gốc sự tự do bình đẳng bác ái, đoàn kết ấm no trên trái đất, đem lại việc làm cho mọi ng vì mọi ng, đem lại niềm vui, hòa bình hp

cách tiếp cận của hcm về CNXH

- từ CN mln từ phương diện 1 ng y nc đi tìm con đường gp dt
- từ lập trường y nc, khát vọng gp dt
- từ các phương diện đạo đức, hướng tới gt nhân đạo, nhân văn mácxít
- từ truyền thống ls, vh. Vh trong CNXh có qh biện chứng vs ctri-KT. Đó là qt kế thừa phát huy truyền thống tốt đẹp của dt, tiếp thu tinh hoa vh TG

*trên cs Cn mln về CNXH, hcm có n cách định nghĩa khác nhau về CNXH:*

- hcm quan niệm về CNXH ở nc ta bằng cách xđ mục tiêu của CNXH, xđ phương hướng và phương tiện để đạt mục tiêu đó. Ng quan niệm, CHNXH trc hết là làm cho ng lđ thoát khỏi bần cùng, đc ấm no hp
- hcm định nghĩa về CNXH trên 1 số mặt nào đó như KT-XH-VH-ctri... về KT, ng định nghĩa: CNXH là lấy nhà máy xe lửa ngân hàng làm của chung...
- ng định nghĩa về CNXH như 1 chế độ XH hoàn chỉnh, bao gồm n mặt khác nhau của đs XH. Theo hcm, chỉ có CNCS mới cứu nhân loại, đem lại cho mọi ng...
- ng còn định nghĩa CNXH bằng cách xđ động lực xd CNXH. Ng định nghĩa CNXH nhằm nâng cao đs vật chất và tinh thần của nd, do nd tự xd lấy. hay CNXH là công trình tập thể của đông đảo quần chúng dưới sự lãnh đạo của đ

*về đặc trưng của CNXH ở VN, hcm nhấn mạnh n điểm sau đây*

- đó là 1 chế độ ctri do nd lđ làm chủ. có nghĩa là CNXH có nn là nn của nd, do dân và vì dân, dựa trên khối đại đoàn kết toàn dân mà nòng cốt là liên minh công nông trí thức, do ĐCS lãnh đạo. mọi quyền lực trong Xh đều tập



trung trong tay nd. CNXH là sự nghiệp của chính bản thân nd, dựa vào sm của toàn dân để đem lại quyền lợi cho nd

- CNXH là 1 chế độ có nền KT pt cao, gắn liền vs sự pt của KHKT. Đó là 1 nền kt pt dựa trên cơ sở NSLD XH cao, sức sx luôn luôn pt vs nền tảng pt KHKT, ứng dụng có hiệu quả n thành tựu KHKT của nhân loại
- CNXH là chế độ ko còn bóc lột con ng. CNXH đc hiểu là 1 chế độ hoàn chỉnh, đạt đến độ chín muồi. trong đó ko còn bóc lột áp bức bất công, thực hiện chế độ sở hữu về tlsx và thực hiện nguyên tắc phân phối theo lđ. Đó là 1 xh đc xd trên nguyên tắc công bằng hợp lí
- CNXH là 1 Xh pt cao về VH đạo đức. đó là 1 XH công bằng, hợp lí, các dt bình đẳng, miền núi đc giúp đỡ để tiến kịp miền xuôi. Con ng đc gp khỏi ách áp bức bóc lột, có đs vc và tinh thần pp, tạo đk để pt hết mọi kn sẵn có của mình

Các đặc trưng trên là hình thức thực hiện 1 hệ thống giá trị vừa kế thừa các di sản của quá khứ, vừa đc sáng tạo trong qt xd CNXH. Là cơ sở nền tảng để đ xs chiến lược pt đất nc trong tk quá độ lên CNXH. ND của cương lĩnh xd đất nước trong tki quá độ lên CNXH 1991

- CNXH là 1 chế độ do nd làm chủ
- CNXH là 1 chế độ có nền KT pt cao dựa trên sx hiện đại và chế độ công hữu về tlsx
- Có nền VH tiên tiến đậm đà bản sắc dt
- Con ng đc gp khỏi ách áp bức bóc lột, làm theo năng lực hưởng theo lđ, có cs ấm no tự do hp, có đk pt toàn diện cá nhân
- Các dt trong nc bình đẳng đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau cùng tiến bộ
- Có qh hữu nghị hợp tác vs nd tất cả các nc trên tg

Như vậy, đặc trưng của CNXH theo tt hcm là sự kế thừa một cách đúng đắn sáng tạo Cn mln vào điều kiện cụ thể của nc ta trước đây và về sau vẫn đúng, trở thành tài sản vô giá, là cơ sở lí luận đóng vai trò như kim chỉ nam cho việc giữ vững lập trường định hướng XHCN của đ ta, đồng thời, nó mở ra phương hướng đi lên CNXH phù hợp vs đặc trưng dt và xu thế thời đại

## Câu 7: Quan điểm hcm về vai trò lãnh đạo của đảng

Theo Cn mln, đ hình thành dựa vào 2 yếu tố: pt công nhân và Cn mln. cn mln khẳng định: “Trong cuộc đấu tranh của mình chống lại q lực liên hợp của các gc hữu sản, gc CN chỉ khi đc tổ chức thành 1 chính đảng độc lập đối lập vs tất cả các chính đ cũ do các gc hữu sản lập nên thì mới có thể hành động vs tư cách là 1 gc. Đó là đk tiên quyết để đảm bảo cho CNXH thu đc thắng lợi và thực hiện đc mục đích cuối cùng của nó là xóa bỏ gc. Đề cập đến sự hình thành đ, bên cạnh 2 yếu tố kể trên, hcm còn kể đến yếu tố thứ 3 là pt y nc. Nhận thấy rõ vai trò to lớn của đ, ng chủ trương phải thành lập đ, cm muốn thắng lợi cần thiết phải có sự lãnh đạo của đ

Tính tất yếu phải có sự lãnh đạo của đ: hcm khẳng định: “ lực lượng của gc CN và nd lao động là rất to lớn, là vô cùng vô tận. nhưng ll ấy cần có đ lãnh đạo mới chắc chắn thắng lợi”. Kế thừa và phát triển Cn mln, hcm nêu lên quan điểm của mình về sự cần thiết phải có đ lãnh đạo. Ng nói: “ cách mệnh trc hết phải có cái gì? Trước hết phải có đ cách mệnh, để trong thì vận động và tổ chức dân chúng, ngoài thì liên lạc vs dt bị áp bức và gc VS mọi nơi. Đ có vững cách mệnh mới thành công, cũng như càm lái có vững thuyền mới chạy. Cm là cuộc đấu tranh gian khổ. Ll kẻ địch rất mạnh, muốn thắng lợi thì quần chúng phải tổ chức chặt chẽ, chí khí phải kiên quyết. vì vậy, phải có đ tổ chức và giáo dục nd thành 1 đội quân thật mạnh để đánh đổ kẻ địch, giành lấy chính quyền

Nhận thức đc vai trò to lớn về sự lãnh đạo của đ, hcm đã tích cực tham gia hđ cm ở p, tq, lx,... như thời gian thành lập hội liên hiệp thuộc địa, sáng lập hội liên hiệp các dt bị áp bức ở á đông... để đoàn kết n ng y nc lại vs nhau và truyền bá CN mln, trực tiếp cbi về ctri tt cho sự ra đời của đcs VN

Đcs là nhân tố quyết định cho thắng lợi của CMVN

- Lấy CN mln làm nền tảng tt. Đây là học thuyết tiên tiến nhất, cm nhất và khoa học nhất, là vũ khí sắc bén của gc CN giải phóng con ng 1 cách triệt để
- Đ đc tổ chức chặt chẽ theo nguyên tắc xd đ kiểu mới của lenin tạo nên sm thống nhất trong cả tổ chức và hđ, trung thành vs lợi ích của gc CN và nd

lđĐ là đội tiên phong, là bộ tham mưu chiến đấu của gc CN, nd lđ và dt VN. Đ luôn tận tâm tận lực phục vụ tổ quốc và nd, tuyệt đối trung thành vs lợi ích của gc, nd và dt. Ngoài lợi ích đó ko có bất cứ lợi ích nào khác

- Đ đề ra đg lối chủ trương đúng đắn cho cm trong mọi gđ, mọi tki. Đ viên của đ là n ng ưu tú nhất, tiên tiến nhất của dt, sẵn sàng chiến đấu hi sinh vì độc lập tự do của tổ quốc, vì cnxh
- Đ có kn lôi kéo đoàn kết tập hợp các tầng lớp nd khác đứng lên làm cm để giành lấy chính quyền
- Đ có kn đoàn kết quốc tế để tạo nên sm mới

Như vậy, vai trò lãnh đạo của đcs đối với cmVN mang tính quyết định, đã đc thực tế ls chứng minh, k có 1 tổ chức nào có thể thay thế đc

Ngày nay, đất nc đang tiến hành công cuộc đổi mới hướng tới mục tiêu dân giàu nc mạnh xh công bằng dân chủ văn minh, đ vẫn đóng vai trò quyết định. Dưới sự lãnh đạo của đ công cuộc đổi mới ở nc ta đã đạt đc những thành tựu to lớn, đời sống nd đc nâng cao. Song bên cạnh đó cũng có ko ít khó khăn thách thức. vì vậy vai trò lãnh đạo của đ càng phải đc nâng cao hơn bao h hết. cần đẩy mạnh công tác xd đ và cảnh giác trước âm mưu chống phá của các thế lực phản động

### **Câu 8: Quan điểm hcm trong xd đ về tt, lý luận**

Quan điểm của CN mln: “ ko có lý luận cách mệnh thì ko có cách mệnh vận động, chỉ theo lý luận cách mệnh tiên phong đ cách mệnh mới làm nổi cách mệnh tiên phong”. < làm gì>

Tt hcm về xd đ trong sạch vững mạnh chiếm 1 vị trí quan trọng trong toàn bộ di sản tt của ng. với ng, xd đ là 1 mục tiêu tất yếu thường xuyên để đ hoàn thành vai trò chiến sĩ tiên phong trong gc, dt và nd. Xd đ đc hcm đặt ra như nvu vừa cấp bách vừa lâu dài. Khi cm gặp khó khăn, xd đ để cán bộ đ viên củng cố lập trường quan điểm bình tĩnh sáng suốt ko tỏ ra bị động lúng tings bi quan. Ngay cả khi cm trên đà thắng lợi cũng cần đến xd đ để xd n quan điểm tt cm khoa học, ngăn ngừa chủ quan tự mãn lạc quan tiêu và rơi vào căn bệnh kiêu ngạo CS. hcm khẳng định: “ đ muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt, trong đ ai cũng phải hiểu, ai cũng phải

theo chủ nghĩa ấy. đ mà ko có chủ nghĩa cũng như ng ko có trí khôn, tàu ko có kim chỉ nam”

Kế thừa quan điểm của Cn mln, hcm nhận thức rõ vai trò của tt lý luận đối với đ, tạo ra sức mạnh cho đ. Giúp đ đề ra đg lối, chủ trương đúng đắn, phù hợp vs từng gđ, từng tki cm, tạo nên sự thống nhất trong đ cả về tt ctri và tổ chức, tập hợp ll cm của quần chúng giành thắng lợi. đặc biệt là đcs phải lấy Cn mln làm cốt vì

- Cn mln là lý luận cm tiên phong của gc CN là học thuyết cm khoa học của thời đại tạo ra TG quan và pp luận đúng đắn cho gc CN, cho các đcs trong việc giải quyết có hiệu quả n vấn đề thuộc về đg lối chiến lược sách lược đảm bảo cho hđ của đ luôn phù hợp vs thực tế khách quan
- Cn mln là học thuyết về gp gc, gp XH, gp con người, là cẩm nang thần kì cho các dt bị áp bức bóc lột đi tới gp khởi ách áp bức, gc và dt
- Cn mln là học thuyết đấu tranh ko khoan nhượng trên cả bình diện lý luận và thực tiễn để khắc phục tận gốc mọi lý luận cơ hội, cải lương và xem xét lại nó đưa cm đến thành công và tạo đk đầy đủ nhất cho sự pt toàn diện của con ng

Tuy nhiên trong việc tiếp nhận và vận dụng Cn mln làm cốt, hcm chú ý những điểm sau:

- Việc học tập nghiên cứu tuyên truyền Cn mln phải luôn phù hợp vs từng đối tượng
- Phải vận dụng 1 cách sáng tạo CN mln vào từng hoàn cảnh cụ thể tránh giáo điều, kinh nghiệm
- Trong quá trình hoạt động, đ ta phải chú ý tổng kết thực tiễn, rút ra kinh nghiệm, tiếp thu tinh hoa tt vh nhân loại và kinh nghiệm cm TG để bổ sung vào Cn mln
- Phải luôn luôn cảnh giác đấu tranh chống lại n quan điểm phản động, tăng cường đấu tranh để bảo vệ sự trong sáng của Cn mln

Tóm lại: về mặt tt lý luận thì tt hcm về xd đ là tt cm triệt để, tt cm tiến công, chống CN cơ hội, xét lại, giáo điều bảo thủ. Trên nền tảng Cn mln, tt hcm, đ phải biết làm

giàu trí tuệ của mình bằng việc kế thừa và phát huy n truyền thống tốt đẹp của dt, những tinh hoa vñ nhân loại để giành thắng lợi cho cm

Ngày nay, đất nc đang tiến hành công cuộc đổi mới hướng tới mục tiêu dân giàu nc mạnh xh công bằng dân chủ văn minh, đ vẫn đóng vai trò quyết định. Để có thể thực hiện tốt vai trò của mình, trước tiên đ phải bám sát vs lí luận CN mln từ đó vận dụng vào đk cụ thể của nc ta, ko đc xa rời Cn mln, chống lại xuyên tạc phủ nhận Cn mln vì Cn mln là một học thuyết tiến bộ của gc CN. Cần bồi dưỡng cho các đảng viên về Cn mln

### **Câu 9: Quan điểm hcm về nguyên tắc phê bình và tự phê bình trong xd đ**

Tt hcm về xd DCSVN trong sạch vững mạnh chiếm 1 vị trí quan trọng trong toàn bộ di sản của ng. đối với công tác xd đ, ng đã đề cập đến nhiều nội dung trong đó nguyên tắc phê bình và tự phê bình đc ng đặc biệt quan tâm. Ng coi đó là quy luật phát triển của đ, là biện pháp để củng cố phát triển sự đoàn kết nhất trí của đ, giữ vững và phát huy sm của đ. tự phê bình và phê bình là nêu ra ưu điểm vạch rõ khuyết điểm của bản thân của tổ chức qua đó tìm biện pháp phát huy ưu điểm khắc phục nhược điểm, giúp mỗi ng và tổ chức cùng tiến bộ

Mục đích của tự phê bình và phê bình cốt là lợi cho công việc chung, làm cho tổ chức đảng viên thật sự trong sạch đủ sức lãnh đạo cm. bác căn dặn: mục đích phê bình là giúp nhau sửa chữa, giúp nhau tiến bộ, cốt để sửa đổi cách làm việc cho tốt hơn, đúng hơn, cốt để đoàn kết và thống nhất nội bộ

Phải tự phê bình và phê bình bởi bản chất con ng là đen xen giữa tốt và xấu, phê bình và tự phê bình để phát huy tính dân chủ trong đ, giữ uy tín và nâng cao sức chiến đấu của đ đặc biệt là trong đk đ cầm quyền

Phương pháp thực hiện:

- Phải thường xuyên tự giác : “ tự phê bình và phê bình cũng như cơm ăn nước uống như không khí để thở của ng cm. ngày nào cũng phải ăn cho khỏi đói, rửa mặt cho khỏi bẩn thì ngày nào cũng phải tự phê bình cho khỏi sai

lầm. nghĩa là tự phê bình và phê bình phải thường xuyên chứ ko chờ đến khi khai hội mới tự phê bình, ko phải khi làm khi không

- Phê bình cốt là để giúp nhau sửa chữa khuyết điểm cho nên thái độ của ng phê bình và tự phê bình phải thành khẩn, nghiêm trang, đúng mực, tuyệt đối ko nên có ý mỉa mai bới móc báo thù, ko nên phê bình lấy lệ, càng ko nên trước mặt ko nói soi mói sau lưng
- Phê bình là quyền lợi và nhiệm vụ của mọi người, là thực hành dân chủ. cấp dưới có quyền phê bình cấp trên, nd có quyền phê bình cán bộ, phê bình chính quyền, đ và đoàn thể. mọi ng có quyền phê bình để cùng nhau tiến bộ

Ý nghĩa: phê bình và tự phê bình có ý nghĩa quan trọng đv công tác xd đ và sự lớn mạnh của đ. Cần quán triệt nội dung phê bình và tự phê bình trong các bài học của môn học xd đ bởi nó có tầm quan trọng trong xd đ trong sạch vững mạnh

### **Câu 10: quan điểm của hcm: “ đại đoàn kết dân tộc là đại đoàn kết toàn dân”**

Trên cơ sở tổng kết các cuộc đấu tranh của nd ta cuối tk 19 đầu tk 20, hcm cho rằng: cuộc đấu tranh của nd ta bị thất bại có 1 nguyên nhân là cả nc ko đoàn kết thành 1 khối thống nhất. muốn đưa cm đến thành công phải có lực lượng đủ mạnh, muốn có ll đủ mạnh phải thực hiện đại đoàn kết tc. Đây là quan điểm cơ bản nhất quán và xuyên suốt tiến trình cm VN của hcm

Theo bác, đđk dt chính là ddk toàn dân, đứng trên lập trường gc công nhân và quan điểm quần chúng, hcm đã đề cập vđề DÂN và NHÂN DÂN một cách rõ ràng toàn diện có sức thuyết phục, thu phục lòng ng. kn này có biên độ rộng, chỉ mọi ng dân vn ko phân biệt... Dân là chủ, là nền tảng, là gốc rễ của đất nc “ gốc có vững thì cây mới bền- xây cầu thắng lợi trên nền nd”. Nd làm nên mọi thắng lợi trong cm VN “ dễ vạn lần ko dân cũng khó- khó vạn lần dân liệu cũng xong”. dân và nd trong tthcm vừa đc hiểu vs tư cách là mỗi con ng VN cụ thể, vừa là 1 tập hợp đông đảo quần chúng nd , họ là chủ thể của khối ddk dt và ddk dt thực chất là ddk toàn dân

Muốn ddk toàn dân cần

- Phải gần dân, tin dân, hiểu dân và biết dựa vào dân, dựa vào dân là có tất cả
- Phải khai thác điểm tương đồng, hạn chế sự khác biệt. mẫu số chung là truyền thống yêu nước, điểm tương đồng là khát vọng ấm no, hạn phúc. “ 5 ngón tay có ngón dài ngón ngắn khác nhau nhưng đều tụ họp nơi bàn tay” Khác biệt là về lứa tuổi, tôn giáo, giới tính, giàu nghèo. Cần biết chia sẻ cảm thông “ trong mỗi con người ai cũng có cái thiện cái ác ở trong lòng, phải làm thế để phần thiện trong mỗi con người nảy nở như hoa mùa xuân, phần xấu mất dần đi”

Mục đích của ddk toàn dân là đấu tranh cho sự nghiệp thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, giành độc lập cho nước, xây dựng 1 nước VN dân giàu nước mạnh XH công bằng dân chủ văn minh . người nói: “ đk của ta không những rộng rãi mà còn đk lâu dài... ta đk để đấu tranh cho thống nhất và độc lập của tổ quốc, ta còn phải đk để xây dựng nước nhà. Ai có tài có đức, có lòng phụng sự tổ quốc và phục vụ nước thì ta đk với họ”

Đối tượng của ddk: Nói đến ddk đương thời cũng có nghĩa là phải tập hợp được tất cả mọi người dân vào 1 khối trong cuộc đấu tranh chung. Đối tượng của ddk đương thời trong tthcm rất rộng rãi, bao gồm:

- Đk mọi tầng lớp giai cấp đảng phái các tổ chức chính trị
- Đoàn kết các đương đại anh em sinh sống trên lãnh thổ VN. Hcm nói “ đồng bào kinh, Mường Mán,... đều là con cháu VN nên phải đk chống lại kẻ thù chung”
- Đk những tôn giáo lại với nhau. Theo quan điểm hcm: không có quốc đạo, đạo nào cũng có mặt tích cực và tiêu cực. người chủ trương phải sống tốt đời đẹp đạo, kính chúa yêu người. và người cho rằng: mục đích cao cả của phật thích ca và chúa jesus đều giống nhau, mọi người có cơm ăn áo mặc, được bình đẳng
- Đk với những người làm đường lạc lối nhưng biết hối cải. hcm nói “ ai cũng yêu nước, chẳng qua chỉ vì lợi ích nhỏ mà họ làm đường lạc lối
- Đk với những người VN yêu nước ở nước ngoài

Người còn chỉ rõ, đk toàn dân rộng rãi phải đứng trên lập trường của giai cấp CN, giải quyết hài hòa mâu thuẫn giai cấp để tập hợp lực lượng, không được phép bỏ sót bất cứ lực lượng nào, miễn là lực lượng đó có lòng trung thành và sẵn sàng phục vụ tổ quốc, không là

việt gian, ko phản bội lại quyền lợi của dân chúng là đc. Hcm xác định rõ vai trò của từng thành phần trong khối ddk: Cn, ND là nền gốc là nòng cốt khối ddk; học trò, nhà buôn nhỏ, điền chủ nhỏ là bầu bạn cách mệnh của công nông, n thành phần chưa rõ mặt phản cm thì cần ra sức lôi kéo. Vs tinh thần đk rộng rãi như vậy, hcm đã định hướng cho việc xd khối ddk toàn dân trong suốt tiến trình cm VN. Ng luôn tâm niệm: đk, đk, đđk- thành công, thành công, đại thành công.

Thực hiện ddk toàn dân phải kế thừa truyền thống y nc, nhân nghĩa, đk của dt. Phải có tấm lòng khoan dung độ lượng vs con ng, phải xóa bỏ mọi thành kiến thật thà giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. để thực hành đk rộng rãi cần phải có niềm tin vào nd và phải đc xd trên nền tảng liên minh công nông

Ngày nay, ddk toàn dân góp phần to lớn trong sự nghiệp xd đổi mới đất nc hướng tới mục tiêu.... Để thực hiện, đ cần đề ra các chính sách đc dt thiểu số, tôn giáo và ng VN ở nc ngoài

### **Câu 11: Quan điểm của hcm về xd nhà nc thể hiện quyền làm chủ của nd**

Nếu vấn đề cơ bản của mọi cuộc cm là vấn đề chính quyền thì vấn đề cơ bản của chính quyền là ở chỗ nó thuộc về ai, phục vụ quyền lợi cho ai. Trong cuốn đkm, bác chỉ rõ, chúng ta đã hi sinh làm kach mệnh thì nên làm cho đến nơi, nghĩa là làm kach mệnh rồi thì quyền giao cho dân chúng số nhiều, chớ để trong tay 1 bọn ít người, thế mới khỏi hi sinh nhiều lần, thế dân chúng mới đc hạnh phúc. Sau khi giành độc lập, ng khẳng định: nc ta là nc dân chủ, bao nhiêu quyền hạn đều của dân, bao nhiêu lợi ích đều vì dân... nói tóm lại, quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân. Đây là quan điểm cơ bản nhất của hcm về xd nhà nc VNDCCH. Quan điểm đó xuyên suốt, có tính chi phối toàn bộ quá trình hình thành và phát triển của nhà nc cm ở VN và đó cũng là điểm khác nhau giữa nhà nc ta và nhà nc bóc lột đã từng tồn tại trong ls.

*Nhà nước của dân*



- Đây là nn mà quyền lực trong nn và trong XH đều thuộc về nd, nd làm chủ đất nc. Điều 1 hiến pháp nc VNDCCH : nước VN là 1 nc DCCH, tất cả quyền bính trong nc là của toàn thể nd VN ko phân biệt nòi giống trai gái, giàu nghèo, gc, tôn giáo
- Nd là ng có địa vị cao nhất, có quyền bãi miễn, ứng cử bầu cử và có quyền quyết định những việc quan trọng liên quan đến vận mệnh quốc gia dt
- Cán bộ công chức nhà nc, những ng cầm quyền là công bộc của dân, đc nd trao quyền ủy thác để thay dân gánh vác công việc chung của đất nc, của nd. Đây là nhiệm vụ hết sức vẻ vang nhưng trách nhiệm hết sức nặng nề và phải là n ng có đủ sức, đủ tài. Phải làm đúng chức trách và nhiệm vụ của mình, ko đc đứng trên nd, coi thường dân, cậy quyền cậy thế vs dân, quên rằng dân bầu mình ra để làm việc cho dân

#### *Nhà nước do dân*

- Nhà nc do dân cử ra, nd có quyền tổ chức, bộ máy nhà nc từ tư đến địa phương, nd có quyền kiểm tra giám sát các hđ của nhà nc và đại biểu do mình bầu ra
- Nhà nước do dân ủng hộ giúp đỡ đóng góp sức lực, trí tuệ
- Nhà nước do dân đóng thuế để chi tiêu hoạt động vận hành phục vụ nd

#### *Nhà nước vì dân*

- Nhà nc phải phục vụ cho lợi ích và nguyện vọng chính đáng của nd, việc gì có lợi cho dân thì phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân thì phải hết sức tránh, ko có đặc quyền đặc lợi, thật sự trong sạch cần kiệm liêm chính. Ng đã lãnh đạo phải có trí tuệ hơn ng, minh mẫn, sáng suốt nhìn xa trông rộng gần gũi nd, trọng dụng hiền tài. Như vậy ng thay mặt nd phải đủ cả đức cả tài, vừa hiền vừa minh
- Nhà nc chăm lo mọi mặt đs của nd từ đs vật chất đến đs tinh thần, làm cho dân có ăn, có mặc, có chỗ ở, có học hành. .. và chăm sóc sức khỏe. nếu dân ốm, đ và chính phủ có lỗi, nếu dân đói dân rét đ và chính phủ có lỗi
- Các chủ trương chính sách của đ đều phục vụ cho lợi ích của nd, nhà nc tạo đk giúp đỡ hướng dân dân tự chăm lo cs của mình

Nhận xét: nn của dân do dân vì dân phải là nhà nc dân chủ. nhà nước phải lấy dân là gốc trong mọi hđ, phải gần dân, thân dân, xuất phát từ trí tuệ và nguyện vọng của dân, phục vụ lợi ích cho dân.

Ý nghĩa: nn thời hcm và nn pháp quyền hiện nay

## **Câu 12: Quan điểm của hcm về xd nhà nc trong sạch vững mạnh**

xd nhà nước của dân, do dân, vì dân ko bh tách rời việc xd nhà nc trong sạch, vững mạnh, điều này luôn thường trực trong tâm trí hành động và là mối quan tâm hàng đầu của hcm

hcm cho rằng, xd nhà nước trong sạch vững mạnh là 1 quá trình đấu tranh gian khổ, phải huy động sm tổng hợp và phải sử dụng nhiều biện pháp

*để phòng và khắc phục n tiêu cực trong hđ của nhà nước*

- Hcm chỉ ra 6 căn bệnh cần đề phòng: trái phép cậy thế hủ hóa tư túng chia rẽ kiêu ngạo, ng nhắc nhở: chúng ta ko sợ sai lầm nhưng đã nhận biết sai lầm thì phải ra sức chữa. vậy nên ai ko vi phạm n lỗi lầm trên thì nên chú ý tránh đi và gắng sức cho thêm tiến bộ. ai đã vi phạm n lỗi lầm trên này thì phải hết sức sửa chữa, nếu ko tự sửa chữa thì chính phủ sẽ ko khoan dung
- Kiên quyết chống tham ô lãng phí quan liêu để làm trong sạch nhà nước: ng nghiêm khắc phê bình n ng lây của công dùng vào việc tư, quên cả thanh liêm đạo đức, quan điểm của hcm là tham ô lãng phí và bệnh quan liêu dù có ý hay ko cũng là bạn đồng minh của thực dân và pk... tội lỗi ấy cũng nặng như tội vi phạm gian, mật thám. Hcm lên án gay gắt căn bệnh lãng phí. Chính bản thân ng luôn là tấm gương tích cực thực hành chống lãng phí trong công việc và cs hàng ngày. Lãng phí ở đây đc hcm xác định là lãng phí sức lđ, thời gian, tiền của. chống lãng phí là biện pháp để tiết kiệm, 1 vấn đề của mọi quốc gia. Liên quan đến bệnh tham ô lãng phí là bệnh quan liêu, hcm phê bình n ng lãnh đạo từ cấp trên đến cấp dưới ko sát công việc thực tế, ko theo dõi giáo dục cán bộ, ko gần gũi quần chúng, đối vs công việc thì trọng hình thức mà ko xem xét khắp mọi mặt, ko đi sâu vào từng vđ. Vì vậy quan liêu đã áp ử dụng tưng cho nạn tham ô lãng phí. Đây là bệnh gốc sinh ra các

bệnh tham ô lãng phí, muốn tẩy sạch tham ô lãng phí thì trước hết phải tẩy sạch quan liêu

- Đặc quyền đặc lợi: xd nhà nc trong sạch vững mạnh đòi hỏi phải tẩy trừ thói của quyền hách dịch, lạm quyền để vơ vét tiền của, chức quyền làm lợi cho cá nhân. Như thế là sa vào CN cá nhân
- Tư túng chia rẽ kiêu ngạo: hcm kịch liệt lên án tệ kéo bè kéo cánh lạm dụng chức quyền quên rằng công việc nhà nước là việc công chứ ko của riêng ai, trong chính quyền còn hiện tượng gây mất đk, ko biết cách làm cho mọi ng hòa thuận vs nhau, còn có ng bênh vực lớp này chống lại lớp khác. Ngoài cây thể còn kiêu ngạo, cử chỉ lúc nào cũng vác mặt quan cm, làm mất uy tín chính phủ, n hđ trên gây mất đk, gây rối cho công tác

*Để xd nhà nc trong sạch vững mạnh hđ có hiệu quả thì sau đề phòng và khắc phục n tiêu cực trong hđ của nhà nc phải tăng cường tính nghiêm minh của pháp luật đi đôi vs đẩy mạnh giáo dục đạo đức cm*

- Hcm yêu cầu pháp luật phải thẳng tay trừng trị n kẻ bất kiêm, bất kể kẻ ấy ở địa vị nào, làm việc gì
- Chú trọng giáo dục đạo đức, kêu gọi mọi ng tự giác ngăn ngừa cái sai các ác cái xấu, phấn đấu hđ vì cái đúng cái thiện, đb là phải thường xuyên trau dồi đạo đức của ng cán bộ trong hệ thống chính trị: trung vs đ hiếu vs dân, cần kiệm liêm chính chí công vô tư hết sức phục vụ tổ quốc phục vụ nd

Hcm đã kết hợp 1 cách nhuần nhuyễn cả pháp trị và đức trị. Ng luôn đề cao giáo dục đề mọi ng tự giác chấp hành pháp luật nhưng cũng cương quyết xử lí bằng pháp luật những trường hợp sai phạm nghiêm trọng

Hiện nay nhiều đảng viên vẫn còn tình trạng vi phạm đạo đức như quan liêu tham ô tham nhũng cửa quyền... do hệ thống pl chưa nghiêm, có n kẻ hở, n ng đã vi phạm lại cố tình lợi dụng n kẽ hở đó để tiếp tục vi phạm nhằm mđ cá nhân. Do đó việc quán triệt tt hcm về xd nn trong sạch vững mạnh là việc làm hết sức cần thiết trong gđ hiện nay, hướng đến 1 XH công bằng ...

### **Câu 13: Quan điểm hcm về chức năng của văn hóa**

Lần đầu tiên hcm đưa ra định nghĩa về vh là khi người còn đang ngồi trong nhà tù tưởng gt. Định nghĩa của hcm về vh có nhiều điểm giống vs quan điểm hiện đại. ng viết: “ vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống loài ng mới sáng tạo phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức pháp luật, khoa học tôn giáo, văn học nghệ thuật n công cụ cho sinh họa hàng ngày về mặt ăn ở và các phương thức sử dụng. toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là vh. Vh là sự tổng hợp của mọi phương thức sinh hoạt cùng với biểu hiện của nó mà loài người đã sản sinh ra nhằm thích ứng những nhu cầu đời sống và đòi hỏi của sự sinh tồn” định nghĩa này đã khắc phục những quan niệm phiến diện về vh trong lịch sử, hoặc chỉ đề cập đến lĩnh vực tinh thần trong văn học nghệ thuật hoặc chỉ đề cập đến giáo dục học vấn.

Về chức năng của vh, hcm cho rằng: chức năng của vh rất phong phú đa dạng nhưng có 3 chức năng chủ yếu sau đây

Thứ nhất là bồi dưỡng tt đúng đắn và n tình cảm cao đẹp

- Tt và tình cảm là 2 vấn đề chủ yếu nhất của đời sống tinh thần con người. vh có tác dụng rất lớn trong việc xd nhân cách giáo dục và bồi dưỡng tc cho con ng. chức năng cao quý của vh là nêu cao tư tưởng đúng đắn và tình cảm cao đẹp, loại bỏ những sai lầm và thấp hèn có thể có trong tt mỗi người. tt và tình cảm rất phong phú, vh phải đặc biệt quan tâm đến n tt và tc lớn, chi phối đời sống tinh thần của mỗi ng và của cả dt. Chính vì vậy hcm đã chỉ ra chức năng hàng đầu của vh là phải làm cho ai cũng có lí tưởng tự chủ độc lập tự do, phải làm tn cho cai cũng có tinh thần vì nc quên mình, vì lợi ích chung quên lợi ích riêng
- Tình cảm lớn theo hcm là lòng yêu nước thương dân thương yêu con ng, yêu tính chân thành trung thực thủy chung ghét những thói hư tật xấu sa đọa biến chất... tc đó đc thể hiện trong n mqh vs gia đình quê hương bạn bè anh em đồng chí
- Chức năng này phải đc tiến hành thường xuyên vì tt tình cảm con ng luôn có sự chuyển biến theo thực tiễn xã hội

Thứ hai, mở rộng hiểu biết nâng cao dân trí

- Nói đến vh là nói đến dân trí. Đó là trình độ hiểu biết là vốn kiến thức con ng. mục tiêu nâng cao dân trí là làm cho dân giàu nc mạnh..., biến 1 nc xuất phát từ nghèo khổ thành 1 nc có nền vh cao
- Để thực hiện chức năng này thì cán bộ đảng viên phải rèn luyện các phẩm chất đạo đức theo tiêu chuẩn đạo đức của VN trong gđ mới. đv học sinh sv phải rèn luyện động cơ học tập nếp sống lành mạnh trung thực tiết kiệm đoàn kết gương mẫu, thực hiện nếp sống văn minh và tham gia phòng chống tệ nạn XH. Đv văn nghệ sĩ phải tìm kiếm và tuyên dương cái mới, cái tiến bộ, lên án những hiện tượng tiêu cực trong XH

Thứ 3, bồi dưỡng phẩm chất phong cách và lối sống tốt đẹp lành mạnh hướng con ng đến chân thiện mỹ để hoàn thiện bản thân

- Phẩm chất và phong cách đc hình thành từ đạo đức lối sống từ thói quen của cá nhân và phong tục tập quán của cả cộng đồng. con ng trong chế độ mới phải có n phẩm chất tốt đẹp bởi nó làm nên giá trị con ng. mỗi ng phải biến tt tình cảm lớn thành phẩm chất cao đẹp của mỗi cá nhân
- Căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ cm, hcm đã đề ra n phẩm chất và phong cách cần thiết để mỗi ng tự tu dưỡng. đv cán bộ đảng viên hcm đặc biệt chú trọng đến phẩm chất đạo đức chính trị. Bởi nếu ko có n phẩm chất này thì ko thể hoàn thành nhiệm vụ cm, ko thể biến lí tưởng thành hiện thực
- Vh giúp con ng có phẩm chất lối sống lành mạnh. Thông qua phân biệt cái đẹp lành mạnh với cái xấu xa hư hỏng, cái tiến bộ với cái lạc hậu bảo thủ từ đó giúp con ng phấn đấu, giúp cho cái đẹp lành mạnh ngày càng nhiều, cái lạc hậu bảo thủ ngày càng giảm, vươn tới chân thiện mỹ. Với ý nghĩa đó hcm chỉ rõ phải làm cho vh thấm sâu vào tâm lí quốc dân, nghĩa là vh phải sửa đổi đc tham nhũng lười biếng phù hoa xa xỉ, vh phải soi đường cho quốc dân đi

Ý nghĩa: trong thời hcm đã thực hiện tốt cả 3 chức năng. Trong gđ hiện nay 3 chức năng này chưa đc sd hiệu quả do sự tác động nhiều chiều, vì vậy phải quay lại quan điểm hcm về vh để lấy cơ sở nền tảng

## **Câu 14: Quan điểm hcm về vị trí vai trò của đạo đức**

Hcm là 1 trong những nhà tt, một lãnh tụ CM đã bàn nhiều về vđ đạo đức và giáo dục đạo đức. tt đạo đức hcm do đó rất sâu sắc, phong phú cả về lí luận và thực tiễn, trở thành 1 bộ phận quan trọng của vñ dt, tạo nên sức mạnh to lớn làm nên thắng lợi của cm VN

Khi đánh giá vai trò của đạo đức, hcm đã khẳng định đạo đức là gốc nền tảng của ng cm, là nguồn gốc nuôi dưỡng và phát triển con ng.

- Sự nghiệp cm là vô cùng khó khăn gian khổ. Vì vậy giữ đc đạo đức sẽ giúp con ng giữ đc ý chí nghị lực. hcm khẳng định đạo đức là nguồn nuôi dưỡng và phát triển con ng: “cũng như sông có nguồn mới có nước, ko có nguồn thì sông cạn. cây phải có gốc ko có gốc thì cây héo, ng cm phải có đạo đức, ko có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng ko lãnh đạo đc nd”
- Cán bộ đảng viên muốn cho dân tin dân phục thì ko phải cứ biết lên trán chữ cộng sản. quần chúng chỉ quý mến n ng có tư cách đạo đức. ng trần trụi với nguy cơ xa rời cộng sản, ra rời quần chúng, rơi vào thoái hóa biến chất. vì vậy hcm yêu cầu đ phải là đạo đức, là văn minh. Trong di chúc, ng căn dặn: “mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cm, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn đ ta thật trong sạch, phải xứng đáng là ng lãnh đạo, là đầy tớ trung thành của nd”
- Tt đạo đức hcm là đạo đức trong hoạt động, lấy hiệu quả thực tế làm thước đo. Chính vì vậy hcm luôn đặt đạo đức bên cạnh tài năng gắn đc với tài, lời nói đi đôi hành động và hiệu quả thực tế

Bên cạnh việc khẳng định đạo đức là gốc ng cm, hcm còn nhấn mạnh đạo đức là nhân tố tạo nên sức hấp dẫn của ng CNXH.

- Theo hcm sức hấp dẫn của CNXH chưa phải ở lí tưởng cao xa ở mức sống vật chất dồi dào, ở tt đc tự do giải phóng mà trc hết là ở những giá trị đạo đức cao đẹp, ở phẩm chất của n ng cộng sản ưu tú, bằng tấm gương sống và hoạt động của mình chiến đấu cho lí tưởng đó trở thành hiện thực

- HCM cho rằng pt CN quốc tế trở thành lực lượng quyết định vận mệnh của loài ng ko chỉ do chiến lược và sách lược thiên tài của cm vô sản mà còn do phẩm chất đạo đức cao quý làm cho CNXH trở thành 1 sức mạnh vô địch

Đức phải đặt trong mqh biện chứng với tài. Theo HCM, có đức mà ko có tài là vô dụng, giống như ông bụt trên chùa, ko làm hại ai nhưng cũng ko làm đc việc gì. Có tài mà ko có đức thì cuối cùng cũng thành sâu mọt hại nưc hại dân. Đức và tài, hồng và chuyên, phẩm chất và năng lực phải thống nhất là một

Thấy rõ vai trò quan trọng của đạo đức nên HCM rất quan tâm đến việc đề ra chuẩn mực đạo đức và luôn giáo dục đảng viên làm theo chuẩn mực đó. Bản thân ng là luôn là 1 tấm gương đạo đức trong sáng của 1 nhân cách vĩ đại, 1 nếp sống giản dị khiêm nhường, 1 đạo đức nhân ái vị tha khoan dung nhân hậu hết mực

Trong đk hiện nay, đất nưc đang đẩy mạnh sự nghiệp CNH-HĐH và đổi mới đất nưc theo hướng tích cực, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế. Việc học tập và rèn luyện tư tưởng đạo đức, lối sống, làm theo tấm gương đạo đức HCM là 1 việc làm rất quan trọng có ý nghĩa to lớn. Đó là 1 trong những phương pháp quan trọng hàng đầu để mỗi đảng viên và các tổ chức đ khắc phục sửa chữa tình trạng suy thoái có tính nghiêm trọng về đạo đức và lối sống, để mỗi cá nhân tự hoàn thiện mình

### **Câu 15: Phẩm chất đạo đức cần kiệm liêm chính chí công vô tư trong tt HCM**

Chủ tịch HCM là tấm gương mẫu mực về thực hành đạo đức CM để toàn đ toàn dân noi theo. HCM quan niệm đạo đức là nền tảng, là sức mạnh của ng CM, coi đó là gốc của cây, là ngọn nguồn sông suối. ng quan niệm đạo đức tạo ra sức mạnh, quyết định sự thành công của công việc. 1 trong những chuẩn mực chung nhất của nền đạo đức CMVN đc ng quan tâm và nhắc tới nhiều nhất là cần kiệm liêm chính chí công vô tư. Đây là phẩm chất đạo đức gắn liền vs những hoạt động hàng ngày của mỗi ng, là đại cương đạo đức của HCM, là biểu hiện cụ thể của phẩm chất trung vs nưc hiếu vs dân

Hcm đã loại bỏ những nội dung ko phù hợp trong khái niệm đạo đức truyền thống, đưa vào những nội dung mới, theo hcm

- Cần là cần cù siêng năng, lao động có kế hoạch sáng tạo năng suất cao. Lao động với tt tự lực cánh sinh, ko lười biếng ko ỷ lại, phải đi đôi vs chuyên, phải thấy rõ lao động là nghĩa vụ thiêng liêng là nguồn sống nguồn hạnh phúc của chúng ta
- Kiệm là tiết kiệm sức lao động, tiền của nd, của nhà nc của bản thân mỗi ng, ko xa xỉ, ko hoang phí ko bừa bãi, ko phô trương hình thức. Cần phải đi đôi vs kiệm. cần mà ko có kiệm thì như gió vào nhà trống, cái gì đáng chi thì nên chi, ko đáng chi thì chưa nên chi
- Liêm là thước đo bản chất con người, tức là luôn luôn tôn trọng giữ gìn của công và của dân. Phải trong sạch ko tham lam địa vị, tiền tài, ko tham sung sướng ko ham ng tăng bốc mình. Vì vậy mà quang minh chính đại ko bh hủ hóa. Cần kiệm phải đi với liêm
- Chính là ko tà, thẳng thắn đứng đắn. đôi vs mình : ko tự cao tự đại, luôn chịu khó học tập tiến bộ, luôn tự kiểm điểm để phát huy điều hay sửa đổi điều dở của bản thân. Đv ng ko nịnh hót ng trên khinh thường kẻ dưới, luôn giữ thái độ chân thành khiêm tốn đoàn kết thật thà ko dối trá lừa lọc. đv việc phải để việc công lên trên việc tư. 4 đức tính cần kiệm liêm chính có qh chặt chẽ với nhau, ai cũng phải thực hiện song cán bộ đảng viên phải thực hành trước để làm kiểu mẫu cho dân. nếu ko giữ đúng cần kiệm liêm chính thì dễ hủ bại trở thành sâu mọt của dân.

Chí công vô tư là công bằng công tâm ko thiên tư thiên vị, ko nghĩ đến mình trước, lòng chỉ nghĩ đến đ, dân tộc. ng nói: “ đem lòng chí công vô tư mà đi với ng, với việc – phải lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ” có chí công vô tư sẽ ko mắc bệnh giáo điều cá nhân chủ nghĩa

Tt hcm về cần kiệm liêm chính chí công vô tư là sự kế thừa n giá trị truyền thống của dt, là sự vận dụng sáng tạo tt đạo đức hcm vào thực tiễn của công cuộc đấu tranh giải phóng dt, thống nhất đất nước và xây dựng CNXH ở nc ta. Đối với dân tộc, nó là thước đo sự giàu có về vật chất vững mạnh về tinh thần, thực hiện sự văn



minh tiến bộ. đv đảng, đó là uy tín và tính tiên phong của đ. Đv cá nhân là thước đo tính hoàn thiện của mỗi ng.

Trong gđ hiện nay phải hết sức coi trọng việc giáo dục thường xuyên phẩm chất cần kiệm liêm chính chí công vô tư, làm cho nó sâu rễ bền gốc trong cán bộ đảng viên, trước hết là trong đội ngũ lãnh đạo đ, nhà nc, mặt trận đoàn thể các cấp và trong các tổ chức kinh tế. đv những cán bộ đảng viên tha hóa biến chất phải kiên quyết xử lí nghiêm minh bằng kỉ luật đ và pháp luật của nhà nc để tránh tình trạng con sâu làm rầu nồi canh

### **Câu 16: Các nguyên tắc xây dựng đạo đức trong tt hcm**

Nói tới tt hcm về đạo đức phải chú ý tới con đường và phương pháp hình thành đạo đức mới, đạo đức cách mm. đặc điểm và quy luật hình thành tt đạo đức hcm cho thấy một số nguyên tắc cơ bản trong xây dựng đạo đức

Một là nói đi đôi vs làm, phải nêu gương đạo đức

- Hcm luôn là tấm gương sáng tuyệt vời về nói đi đôi vs làm. Ng coi đây là nguyên tắc quan trọng bậc nhất trong xd nền đạo đức mới, là một trong n đặc điểm và nét đẹp truyền thống văn hóa đạo đức phương đông
- Đạo đức cm là đạo đức luôn được nhận thức và giải quyết trên lập trường của giai cấp cn, phục vụ lợi ích cm, là đạo đức của ng cm nói chung. Lời nói phải đi đôi vs việc làm và phải chú trọng đạo làm gương, có như vậy mới đem lại hiệu quả thiết thực cho bản thân và có tác dụng giáo dục vs người khác. Tránh gây mất lòng tin
- Là cơ sở để phân biệt đạo đức cm và ko phải đạo đức cm
- Để xd đc đạo đức cho cán bộ đảng viên phải quán triệt nguyên tắc nói đi đôi vs làm, phải chú ý tới giáo dục đạo đức, nêu gương về đạo đức trong hiện thực đấu tranh, xd và bảo vệ tổ quốc

Giai đoạn cm nào cũng cần có nhiều tấm gương, việc bồi dưỡng nêu gương ng tốt việc tốt là rất cần thiết quan trọng và ko dc xem nhẹ. Tùy nhiệm vụ và tình hình cụ thể mà tấm gương đó đc biểu hiện ở mặt nào: trong chiến đấu lao động hay trong sx... bởi theo ng, từng giọt nc chảy về một hướng mới thành suối, thành biển cả,

ko nhận thức đc điều này tức là chỉ thấy ngọn mà quên mất gốc. về cả phương châm và phương pháp học tập, bác nhắc nhở lí luận phải đi đôi vs thực tiễn, học đi đôi vs hành

Hai là xây đi đôi với chống

Làm cm là quá trình kết hợp chặt chẽ giữa xây và chống. xd đạo đức mới lại càng phải quan tâm đến vấn đề này vì: Thứ nhất trong đảng, trong mỗi con ng ko phải người người đều tốt, việc việc đều hay, mỗi con ng đều có cái thiện và cái ác ở trong lòng. Phải biết làm cho cái tốt ở mỗi ng nảy nở như hoa mùa xuân, cái xấu dần mất đi, đó là thái độ của ng cm. Thứ 2, con đường tiến lên CNXH là cuộc đấu tranh lâu dài gian khổ, là cuộc cm toàn diện sâu sắc và triệt để cả về lối sống và nếp sống. vì vậy cần phải có ng cm, tức là phải xác định đc đạo đức cm vì còn có kẻ thù chống lại cm. nội dung

- Xây dựng đạo đức mới, đạo đức cm trước hết phải đc tiến hành bằng việc giáo dục n phẩm chất, n chuẩn mực đạo đức mới từ gia đình đến nhà trường và ngoài xh, nhất là trong tập thể. Giáo dục phải phù hợp vs từng giai tầng, địa phương lứa tuổi nghề nghiệp và trong môi trường khác nhau
- Phải khơi dậy đc ý thức đạo đức lành mạnh ở mỗi ng để họ tự giác nhận thức đc trách nhiệm đạo đức của mình, trau dồi đạo đức
- Phải coi việc chống chủ nghĩa cá nhân và xd chủ nghĩa tập thể, phải phê phán đấu tranh vs cái ác cái xấu n hành vi sai lệch chuẩn mực đạo đức
- Xây phải đi đôi vs chống, phải đc tiến hành đồng thời liên tục, phải trở thành phong trào quần chúng rộng rãi vì cnxh là công trình tập thể, của nd do nd xd dưới sự lãnh đạo của đcs

Ba là phải tu dưỡng đạo đức suốt đời

- Tu dưỡng đạo đức là 1 truyền thống tốt đẹp của dt và của vh phương đông. Ng nói chúng ta phải nhớ câu chính tâm tu thân để trị quốc bình thiên hạ và chỉ rõ chính tâm tu thân tức là cải tạo. cải tạo cũng phải trường kì gian khổ vì đó là 1 cuộc cm trong bản thân mỗi ng. dù khó khăn gian khổ nhưng muốn cải tạo thì nhất định thành công

- Phải luôn coi đạo đức là gốc, là nền tảng của cm, là lòng nhiệt thành cm, trung thành tận tụy
- Đạo đức cm là đạo đức dẫn thân, đạo đức trong hành động vì độc lập tự do của dt, hạnh phúc của nd. Vì vậy việc rèn luyện và tu dưỡng suốt đời phải thường xuyên liên tục ở mọi lúc mọi nơi và mọi hoàn cảnh. Ng nói gian nan rèn luyện mới thành công. Phải luôn nhận thức đc qt rèn luyện tu dưỡng đạo đức là 1 quá trình đấu tranh gian khổ. Hcm đưa ra lời khuyên rất dễ hiểu, đạo đức cm ko phải tự trên trời sa xuống, nó do đấu tranh rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong